

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ Y TẾ

Scan file gửi
hà
BS Tháo

**BẢNG CÔNG BỐ DANH SÁCH
CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

Cập nhật ngày : 28/5/2024

ST T	Tên cơ sở	Địa chỉ	Phạm vi hướng dẫn	Cơ sở liên kết hướng	Chi phí thực hành	Ngày công bố	Ghi chú
1	Trung tâm Y tế thị xã Bến Cát	Khu phố 5, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát	Bác sỹ y khoa Bác sỹ y học dự phòng Bác sỹ Y học cổ truyền Bác sỹ Răng Hàm Mặt Y sỹ đa khoa Y sỹ Y học cổ truyền Điều Dưỡng Hộ sinh Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học, phục hình răng)	Không	500.000 đồng/ người/tháng (cho các đối tượng)	1/4/2024	
2	Trung tâm Y tế Bàu Bàng	Đường D7 - N9, KCN & ĐT Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Bác sỹ y khoa Bác sỹ Y học cổ truyền Bác sỹ Răng Hàm Mặt Y sỹ đa khoa Y sỹ Y học cổ truyền Điều Dưỡng Hộ sinh Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học)	Không	1.000.000 đồng/ người/tháng (cho các đối tượng)	17/4/2024	

3	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương	Số 05 Phạm Ngọc Thạch, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một	Bác sỹ y khoa Bác sỹ chuyên khoa Bác sỹ Y học cổ truyền Bác sỹ Răng Hàm Mặt Y sỹ đa khoa Y sỹ Y học cổ truyền Điều Dưỡng Hộ sinh Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học, phục hình răng, khúc xạ nhãn khoa, phục hồi chức năng) Dinh dưỡng lâm sàng Cấp cứu Ngoại viện	Không	2.000.000 đồng/ người/tháng (cho các đối tượng)	17/4/2024	
4	Trung tâm Y tế thành phố Thuận An	đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An	Bác sỹ y khoa Bác sỹ Y học cổ truyền Bác sỹ Răng Hàm Mặt Y sỹ đa khoa Y sỹ Y học cổ truyền Điều Dưỡng Hộ sinh Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học, phục hồi chức năng)	Không	1.500.000 đồng/ người/tháng (cho các đối tượng)	17/4/2024	

5	Trung tâm Y tế Bắc Tân Uyên		Bác sỹ y khoa Bác sỹ Y học cổ truyền Bác sỹ y học dự phòng Y sỹ đa khoa Y sỹ Y học cổ truyền Điều Dưỡng Hộ sinh Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học)	Không	500.000 đồng/ người/tháng (cho các đối tượng)	13/5/2024	
6	Phòng khám đa khoa Bình An thuộc Công ty TNHH PKĐK Bình An	49/B1, đường ĐT 743, khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Y sỹ đa khoa Y sỹ Y học cổ truyền Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học, phục hồi chức năng)	BV Đa khoa tỉnh Bình Dương	Không thu phí	20/5/2024	
7	Nhà Hộ sinh Bình An thuộc Công ty TNHH PKĐK Bình An	49/B1, đường ĐT 743, khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Hộ sinh	BV Đa khoa tỉnh Bình Dương	Không thu phí	20/5/2024	

8	Trung tâm Y tế thành phố Tân Uyên	Đường ĐT 747, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, Bình Dương	Bác sỹ y khoa Bác sỹ Y học cổ truyền Y sỹ đa khoa Y sỹ Y học cổ truyền Điều Dưỡng Hộ sinh Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học)	Không	0,5 mức lương cơ sở/ người/tháng (cho các đối tượng)	27/5/2024	
9	Phòng khám đa khoa Ngọc Hồng thuộc Công ty TNHH BVĐK Ngọc Hồng	Số 03, đường Nguyễn Trãi, Kp Đông Tân, phường Dĩ An, Tp Dĩ An, Bình Dương	Y sỹ đa khoa Y sỹ Y học cổ truyền Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học, phục hồi chức năng)	TTYT Dĩ An	900.000 đồng/ người/tháng đối với đối tượng có thực hiện chương trình Hồi sức cấp cứu (chi trả cho TTYT Dĩ An)	27/5/2024	Không thu phí các chương trình thực hiện còn lại

bổ lao

Huy. 17.240524 - 0006

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
NGỌC HỒNG THUỘC CTY
TNHH BVĐK NGỌC HỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01./BCB-NGH

Bình Dương, ngày 24 tháng 05 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Bình Dương



Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Phòng khám đa khoa Ngọc Hồng thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Ngọc Hồng.

Số giấy phép hoạt động: 00466/BD-GPHĐ, Cơ quan cấp: Sở Y tế Bình Dương, cấp ngày 22 tháng 03 năm 2024.

Địa chỉ: Số 3, đường Nguyễn Trãi, KP Đông tân, Phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Nguyễn Mạnh Chi

Điện thoại liên hệ: 0274 368 8686

Email (nếu có): benhviendkngochong@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Y sỹ đa khoa/Y sỹ y học cổ truyền
- Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học, phục hồi chức năng).

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Danh sách kèm theo)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu (kèm hợp đồng hợp tác thực hành được ký kết với Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An).

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 50 người

- Y sỹ đa khoa: 10 người
- Y sỹ y học cổ truyền: 15 người
- Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học, phục hồi chức năng): 25 người

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: cơ sở không thu phí thực hành, chỉ đóng phí thực hành 900.000 đồng/người/tháng cho Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An khi thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố (nếu có)

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



BS. NGUYỄN MẠNH CHI

Tân Uyên, ngày 17 tháng 5 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Bình Dương.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Trung tâm Y tế thành phố Tân Uyên.

Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 00667/BD-GPHĐ ngày 10 tháng 11 năm 2023 do Sở Y tế Bình Dương cấp.

Địa chỉ: Đường ĐT 747, khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Nguyễn Thành Nguyễn.

Điện thoại liên hệ: 02743 656 340

Email (nếu có): ttytetanuyen@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ y khoa: 28 người
- Bác sĩ Y học cổ truyền: 11 người
- Y sĩ đa khoa: 47 người
- Y sĩ Y học cổ truyền: 04 người
- Điều dưỡng: 30 người
- Hộ sinh: 19 người
- Kỹ thuật viên y (xét nghiệm, hình ảnh y học): 07 người

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 146 người (Kèm theo danh sách).

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: không có

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 735 người trong cùng một thời điểm cụ thể như sau:

- Bác sĩ y khoa: 140 người;

- Bác sĩ Y học cổ truyền: 55 người
- Y sĩ đa khoa: 235 người;
- Y sĩ Y học cổ truyền: 20 người;
- Điều dưỡng: 150 người;
- Hộ sinh: 95 người;
- Kỹ thuật viên Y (Xét nghiệm, Hình ảnh y học): 35 người.

Chi phí hướng dẫn thực hành: mỗi tháng bằng 0,5 so với mức lương cơ sở
Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Danh sách người hướng dẫn thực hành của Trung tâm Y tế thành phố Tân Uyên; Kế hoạch và khung chương trình dành cho người thực hành tại Trung tâm Y tế./.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Nguyên

SỞ Y TẾ BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM Y TẾ BÀU BÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 462/BCB-TTYT

Bàu Bàng, ngày 11 tháng 4 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Bình Dương

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng

Số giấy phép hoạt động: 00586/BD-GPHĐ, Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh Bình Dương, ngày 04 tháng 10 năm 2021

Địa chỉ: Đường D7-N9 khu Công nghiệp và Đô thị Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sỹ Mai Thị Kim Dung

Điện thoại liên hệ: 0274.3516080. Email (nếu có):.....

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành gồm: Bác sĩ, Y sĩ, Y sĩ Y học cổ truyền, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên, Dược sĩ.
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 39 người (đính kèm).
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không.
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 86 người.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 1.000.000 VNĐ/01 người/ 01 tháng.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Kế hoạch Hướng dẫn để thực hành cấp chứng chỉ hành nghề Y, Dược năm 2024.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ



Mai Thị Kim Dung

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu cơ sở
hướng dẫn thực hành số: 462/BCB-TTYT ngày 11 tháng 11 năm 2024 của
Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng)

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Ngày cấp Chứng chỉ Hành nghề	Phạm vi chuyên môn của người hướng dẫn	Số người đang hướng dẫn	Số lượng người dự kiến hướng dẫn
I. CHỨC DANH CHUYÊN MÔN BÁC SĨ						
1	Mai Thị Kim Dung	0004472/BD-CCHN	03/02/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	00	03
2	Phan Quang Toàn	0004068/BD-CCHN	03/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	01	02
3	Phạm Đức Hiền	008667/BD-CCHN	28/06/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	01	02
4	Phan Quảng Nam	002748/BD-CCHN	02/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội – Nhi	01	02
5	Nguyễn Giang Nam	0004790/BD-CCHN	17/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	01	02
6	Nguyễn Thị Bích Phương	007370/BD-CCHN	19/07/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	02	01
7	Nguyễn Đình Thương	004146/BD-CCHN	24/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	02	01
8	Nguyễn Thị Hương Giang	0024720/BYT-CCHN	07/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	02	01
9	Nguyễn Quang Đăng	008102/BD-CCHN	24/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Tâm thần	01	02
10	Huỳnh Anh Phi	007798/BD-CCHN	04/02/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0	03
11	Phạm Thị Thúy Phương	3925/BP-CCHN	08/05/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0	03
12	Nguyễn Thị Hằng	3470/BP-CCHN	15/03/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	01	02
13	Nguyễn Đức Hiệp	008101/BD-CCHN	24/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	01	02
14	Nguyễn Ngọc Quý	004162/BD-CCHN	24/07/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0	03
15	Nguyễn Minh Kha	000829/BD-CCHN	17/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	01	02
16	Trần Quốc Đạt	002771/BD-CCHN	02/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	01	0
17	Nguyễn Văn Dân	0005125/BD-CCHN	18/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	01	02
18	Nguyễn Văn Vỹ	0005117/BD-CCHN	18/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	0	03
TỔNG CỘNG					16	35



II. Y SỸ						
1	Nguyễn Cao Cường	005650/BD-CCHN	16/02/2017	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	00	03
2	Nguyễn Đình Hùng	008472/BD-CCHN	29/01/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	00	03
3	Đặng Thị Thùy Linh	008093/BD-CCHN	24/07/2020	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	00	03
4	Ngô Thị Thu Trang	006997/BD-CCHN	24/12/2018	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	00	03
5	Nguyễn Thanh Phong	0004153/BD-CCHN	03/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	00	03
TỔNG CỘNG					00	15
IV. ĐIỀU DƯỠNG						
1	Nguyễn Thị Hà	002401/BD-CCHN	10/06/2013	Quy định tại Quyết định 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/05/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	00	03
2	Phạm Thị Kim Tuyền	0001776/BP-CCHN	25/06/2014	Thực hiện theo QĐ 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	01	02
3	Huỳnh Thị Ngọc Hoa	002047/BD-CCHN	18/03/2013	Quy định tại Quyết định 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/05/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	02	01
4	Trần Thanh Thảo	0003205/BD-CCHN	16/09/2013	Quy định tại Quyết định 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/05/2005 của Bộ Nội vụ về	01	02

				việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng		
5	Trần Thị Thơm	004213/BRVT-CCHN	24/01/2017	Quy định tại Quyết định 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/05/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	00	03
6	Ngô Thị Thu Hiền	003197/BD-CCHN	16/09/2013	Quy định tại Quyết định 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/05/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	00	03
7	Nguyễn Thị Hồng	0004021/BD-CCHN	16/09/2014	Quy định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	01	02
TỔNG CỘNG					05	17
V. HỘ SINH						
1	Nguyễn Thị Hải	006080/BD-CCHN	23/08/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	0	03
2	Phùng Thị Thùy Nhung	002807/BD-CCHN	02/08/2013	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	0	03
3	Lê Thị Cẩm Vân	012159/ĐNAI-CCHN	18/10/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	0	03
TỔNG CỘNG					0	09
VI. KỸ THUẬT VIÊN						
1	Ngô Thị Ngọc	002797/BD-CCHN	09/06/2022	Chuyên khoa xét nghiệm	0	03
2	Nguyễn Thị Ngọc Hường	0004594/BD-CCHN	10/06/2015	Kỹ thuật viên xét nghiệm	01	02
3	Trần Đại Quyền	005630/BD-CCHN	16/02/2017	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	0	03
TỔNG CỘNG					01	08
VII. DƯỢC						
1	Bùi Văn Sang	3601/CCHN-D-SYT-BD	01/12/2020	Quầy thuốc, đại lý thuốc của doanh nghiệp, tủ thuốc của trạm y tế	03	00

2	Đào Bích Phượng	5654/CCHN-D-SYT-BD	30/10/2020	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc	02	01
3	Trần Mạnh Hà	5699/CCHN-D-SYT-BD	15/12/2020	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc	02	01
TỔNG CỘNG					07	2
TỔNG SỐ					29	86





**Phụ lục 1: CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
(DANH CHỖ ĐỐI TƯỢNG BÁC SỸ Y KHOA)**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám, chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 46/BCB-TTYT, ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Bầu Bàng)

STT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành	Thời gian
1	Hồi sức cấp cứu	<ul style="list-style-type: none">- Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa hồi sức cấp cứu- Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh- Quy trình cấp cứu ngừng tuần hoàn – hô hấp- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân đột quỵ não- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân ngộ độc cấp- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân sốc- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân suy hô hấp- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân phù phổi cấp- Quy trình kỹ thuật đặt nội khí quản- Quy trình kỹ thuật dẫn lưu màng phổi- Sử dụng các loại máy trong hồi sức cấp cứu	03 tháng
2	Nội tổng hợp	<ul style="list-style-type: none">- Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa nội tổng hợp- Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh- Quy trình khám, tiếp nhận bệnh nhân tại khoa nội tổng hợp- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bệnh lý hệ tiêu hóa- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân tăng huyết áp- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân suy tim- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân cơn đau thắt ngực- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bệnh lý tim mạch trên nền đái tháo đường, tăng huyết áp- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bệnh lý hệ tiết niệu	02 tháng




3	Ngoại tổng hợp	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa ngoại tổng hợp - Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh viêm ruột thừa - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh sỏi tiết niệu, sỏi mật - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh nhân bóng - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh nhân gãy xương - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh nhân chấn thương sọ não - Khâu vết thương phần mềm, rạch áp xe, cắt lọc vết thương hoại tử, bó bột 	02 tháng
4	Nhi	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa nhi - Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh hô hấp - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh tuần hoàn - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh tiêu hóa - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh máu - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh tiết niệu - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thần kinh - Quy trình cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp nhi khoa - Quy trình xử trí cấp cứu phản ứng phản vệ nhi khoa 	02 tháng
5	Sản	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa phụ sản - Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán bệnh nhân sản, phụ khoa - Quy trình thăm khám, theo dõi, tiên lượng sản phụ trong chuyển dạ - Quy trình điều trị, theo dõi sản phụ sau đẻ - Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị sản phụ dọa sảy, dọa đẻ non - Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị sản giật 	02 tháng

.G TÀI
TẾ
-U BÀN

		<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị GEU - Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị u xơ tử cung, u nang buồng trứng,... Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị sản phụ sau mổ - Kiến tập phẫu thuật: mổ lấy thai, mổ nội soi GEU, u xơ tử cung, u nang buồng trứng,... 	
6	Liên chuyên khoa (mắt- răng hàm mặt- tai mũi họng)	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa liên chuyên khoa (mắt- răng hàm mặt- tai mũi họng) - Quy trình thăm khám, chẩn đoán, điều trị các bệnh lý về mắt - Quy trình thăm khám, chẩn đoán, điều trị các bệnh lý về răng hàm mặt - Quy trình thăm khám, chẩn đoán, điều trị các bệnh lý về tai mũi họng 	02 tuần
7	Khoa truyền nhiễm	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa truyền nhiễm - Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, phác đồ điều trị bệnh sốt xuất huyết - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lao - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhiễm virus suy giảm miễn dịch ở người HIV/AIDS - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh Viêm gan virus B, C - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thủy đậu 	02 tuần
8	Tập huấn lồng ghép	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh theo thông tư 07/2014/TT-BYT	Xuyên suốt trong thời gian 12 tháng
9	Thi cuối khóa		




Phụ lục 2: CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
(DÀNH CHO ĐỐI TƯỢNG BÁC SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN)

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 462/BCB-TTYT,
 ngày 11 tháng 04 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng)

STT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành	Thời gian
1	Hồi sức cấp cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa hồi sức cấp cứu - Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - Quy trình cấp cứu ngừng tuần hoàn, hôn mê. - Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân đột quy, suy tim cấp, cơn đau thắt ngực, nhồi máu cơ tim cấp, cơn tăng huyết áp - Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân ngộ độc cấp - Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân sốc phản vệ - Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân suy hô hấp cấp, cơn hen phế quản nặng, phù phổi cấp, - Quy trình kỹ thuật cấp cứu xuất huyết tiêu hóa, thủng tạng rỗng. - Quy trình kỹ thuật cấp cứu với bệnh nhân rối loạn nước điện giải, sốt xuất huyết. 	03 tháng
2	Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc	<p>Hệ hô hấp: Viêm mũi xoang; Viêm họng cấp, mạn; Viêm phế quản; Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính; Viêm phổi tắc nghẽn; Hen phế quản.</p> <p>Hệ tuần hoàn: Thiếu máu cơ tim; Tăng huyết áp; Bệnh động mạch chi dưới; Tai biến mạch máu não.</p> <p>Hệ tiêu hóa: Hội chứng ly; Hội chứng ruột kích thích; Viêm gan cấp, mạn; Ung thư gan; Xơ gan; Viêm dạ dày; Loét dạ dày - hành tá tràng; Viêm đại tràng cấp, mạn; Sỏi mật; Trĩ nội; Trĩ ngoại; Trĩ hỗn hợp; Nứt kẽ hậu môn.</p> <p>Hệ nội tiết: Bệnh đái tháo đường; Suy tuyến giáp; Bệnh Basedow.</p> <p>Hệ tiết niệu: Sỏi tiết niệu; Viêm đường tiết niệu; Viêm cầu thận cấp, mạn; Suy thận; Hội chứng thận hư.</p> <p>Khớp - xương – thần kinh: Liệt nửa người; Tai biến mạch máu não; Di chứng viêm não; Rối loạn thần kinh thực vật; Viêm rễ, dây đám rối thần kinh; Viêm đa dây thần kinh; Hội</p>	06 tháng



		<p>chứng thắt lưng – hông; Suy nhược thần kinh; Loãng xương; Viêm khớp dạng thấp; Thoái hóa khớp; Hội chứng cổ - vai – tay; Gút; Liệt dây TK VII ngoại biên; Liệt dây TK số V</p> <p>Nhi khoa: Đái dầm; Còi xương trẻ em; Bại não; Sốt phát ban; Thủy đậu; Bệnh chân tay miệng.</p> <p>Bệnh khác: Suy nhược cơ thể; Rối loạn kinh nguyệt; Động thai; Tăng sinh lạnh tính tuyến tiền liệt; U xơ tử cung; Rối loạn tiền mãn kinh.</p>	
3	Dược cổ truyền	<p>-Nhận biết cách bào chế các vị thuốc y học cổ truyền</p> <p>-Nhận biết các dụng cụ bào chế và cách sử dụng các phụ liệu trong bào chế thuốc cổ truyền: Kỹ thuật sơ chế thuốc,</p> <p>-Kỹ thuật sao trực tiếp</p> <p>-Kỹ thuật sao gián tiếp, kỹ thuật sao có phụ liệu</p> <p>-Kỹ thuật bào chế các vị thuốc cổ truyền: Thực địa, Hà thủ ô, Bán hạ chế</p> <p>-Kỹ thuật bào chế các vị thuốc có độc tính của y học cổ truyền: Mã tiền, Phụ tử chế, Bạch phụ tử</p>	03 tháng
4	Tập huấn lồng ghép	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh theo thông tư 07/2014/TT-BYT	Xuyên suốt trong thời gian 12 tháng
Thi cuối khóa			





**Phụ lục 3: CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
(DÀNH CHO ĐỐI TƯỢNG BÁC SỸ RĂNG HÀM MẶT)**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 462 /BCB-TTYT,
Ngày 11 tháng 04 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng)

STT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành	Thời gian
1	Hồi sức cấp cứu	<ul style="list-style-type: none">- Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa hồi sức cấp cứu- Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh- Quy trình cấp cứu ngừng tuần hoàn- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân đột quỵ- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân ngộ độc- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân sốc- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân suy hô hấp- Quy trình kỹ thuật đặt nội khí quản- Quy trình kỹ thuật dẫn lưu màng phổi- Sử dụng các loại máy trong hồi sức cấp cứu	03 tháng
2	Nội tổng hợp	<ul style="list-style-type: none">- Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa nội tổng hợp- Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh- Quy trình khám, tiếp nhận bệnh nhân tại khoa nội tổng hợp- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bệnh lý hệ tiêu hóa- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân tăng huyết áp- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân suy tim- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân cơn đau thắt ngực- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bệnh lý tim mạch trên nền đái tháo đường, tăng huyết áp- Quy trình khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhân bệnh lý hệ tiết niệu	01 tháng
3	Ngoại tổng hợp	<ul style="list-style-type: none">- Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa ngoại tổng hợp	01 tháng



		<ul style="list-style-type: none"> - Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh viêm ruột thừa - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh sỏi tiết niệu, sỏi mật - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh nhân bong - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh nhân gãy xương - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán điều trị bệnh nhân chấn thương sọ não - Khâu vết thương phần mềm, rạch áp xe, cắt lọc vết thương hoại tử, bó bột 	
4	Nhi	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa nhi - Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh hô hấp - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh tuần hoàn - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh tiêu hóa - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh máu - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh tiết niệu - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thần kinh - Quy trình cấp cứu ngừng tuần hoàn, hô hấp nhi khoa - Quy trình xử trí cấp cứu phản ứng phản vệ nhi khoa 	01 tháng
5	Sản	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa phụ sản - Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán bệnh nhân sản, phụ khoa - Quy trình thăm khám, theo dõi, tiên lượng sản phụ trong chuyển dạ - Quy trình điều trị, theo dõi sản phụ sau đẻ - Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị sản phụ dọa sảy, dọa đẻ non - Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị sản giật - Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị GEU 	02 tuần

		<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị u xơ tử cung, u nang buồng trứng,... Quy trình thăm khám, theo dõi, điều trị sản phụ sau mổ - Kiến tập phẫu thuật: mổ lấy thai, mổ nội soi GEU, u xơ tử cung, u nang buồng trứng,... 	
6	Liên chuyên khoa (Mắt, răng hàm mặt, Tai mũi họng)	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa liên chuyên khoa (mắt- răng hàm mặt- tai mũi họng) - Quy trình thăm khám, chẩn đoán, điều trị các bệnh lý về mắt - Quy trình thăm khám, chẩn đoán, điều trị các bệnh lý về răng hàm mặt - Quy trình thăm khám, chẩn đoán, điều trị các bệnh lý về tai mũi họng Răng: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các trường hợp nhổ răng đơn giản và phức tạp. - Chỉ định và phân tích được các chỉ định cận lâm sàng cần thực hiện khi nhổ răng. - Nắm được nguyên nhân và các xử lý các bất thường xảy ra sau khi nhổ răng, tiểu phẫu thuật. Hàm Mạ: <ul style="list-style-type: none"> - Khám và chẩn đoán được các bệnh lý thường gặp. - Biết chỉ định, đọc và biện luận kết quả các xét nghiệm cận lâm sàng thường quy. - Nắm được nguyên tắc điều trị cơ bản các bệnh thường gặp Khoa Chữa răng Nội nha; <ul style="list-style-type: none"> - Chẩn đoán và phân loại được các tổn thương mất chất của răng, lập kế hoạch điều trị thích hợp. - Thực hiện được thủ thuật trám răng, nội nha thường gặp và phức tạp. Nha chu: <ul style="list-style-type: none"> - Chẩn đoán và phân loại các tổn thương của các tổ chức quanh răng. Thực hiện thủ thuật cạo vôi, xử lý mặt gốc chân răng, phẫu thuật nha chu đơn giản. Răng Trẻ em: <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách khám, tư vấn và điều trị các bệnh lý về răng miệng cho trẻ dưới 15 tuổi. - Thực hiện trám răng, điều trị tủy, nhổ răng sữa và răng vĩnh viễn. 	02 tháng
7	Khoa truyền nhiễm	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa truyền nhiễm - Các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, phác đồ điều trị bệnh sốt xuất huyết 	02 tuần

		<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lao - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh nhiễm virus suy giảm miễn dịch ở người HIV/AIDS - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh Viêm gan virus B, C - Quy trình tiếp xúc, hỏi bệnh, thăm khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thủy đậu 	
8	Tập huấn lồng ghép	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh theo thông tư 07/2014/TT-BYT	Xuyên suốt trong thời gian 12 tháng
9	Thi cuối khóa		





Phụ lục 4: **CHƯƠNG TRÌNH**
ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
(DÀNH CHO ĐỘI TUỢNG ĐIỀU DƯỠNG, HỘ SINH, KỸ THUẬT VIÊN)

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 462/BCB-TTYT, ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Bầu Bàng)

STT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành	Thời gian
Điều dưỡng viên (06 tháng)			
1	Hồi sức cấp cứu	<ul style="list-style-type: none">- Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế, hoạt động của khoa hồi sức cấp cứu.- Nhận định, phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu:<ul style="list-style-type: none">✓ Điện giật✓ Đa chấn thương- Gãy xương✓ Ngộ độc cấp✓ Bỏng✓ Đuối nước- Quy trình cấp cứu người bệnh ngừng tuần hoàn- Hô hấp.- Nhận định, xử trí ban đầu và chăm sóc người bệnh Hôn mê.- Nhận định, xử trí ban đầu và chăm sóc người bệnh sốc (bao gồm Sốc phản vệ).- Nhận định, xử trí ban đầu và chăm sóc người bệnh nhồi máu cơ tim.- Chăm sóc người bệnh thở máy qua Nội khí quản, Mở khí quản.- Nhận định và xử trí một số trường hợp trong cấp cứu sản khoa.- Sử dụng các loại máy trong hồi sức cấp cứu.	01 tháng
		Kiểm tra cuối kỳ	
2	Nội – Nhiễm	<ul style="list-style-type: none">- Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa nội tổng hợp.- Chăm sóc người bệnh bệnh lý hô hấp: Hen phế quản, Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, Viêm phổi- Chăm sóc người bệnh bệnh lý tim mạch: Tăng huyết áp, Bệnh tim thiếu máu cục bộ, Suy tim.- Chăm sóc người bệnh bệnh lý tiêu hóa: Viêm đại tràng, Viêm loét dạ dày- Tá tràng,	02 tháng



		<p>Xuất huyết tiêu hóa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc người bệnh bệnh lý tiết niệu: Suy thận cấp- mạn, Nhiễm trùng tiểu. - Chăm sóc người bệnh bệnh lý nội tiết: Đái tháo đường, Basedow, Cường giáp- Suy giáp - Chăm sóc người bệnh bệnh lý thần kinh: Rối loạn tiền đình, Nhồi máu não. - Chăm sóc người bệnh bệnh lý truyền nhiễm: Lao, Viêm gan, HIV, Thủy đậu bội nhiễm. - Quy trình kỹ thuật: Tiêm thuốc, truyền dịch, truyền máu, thở oxy, đặt kim luồn, cho người bệnh dùng thuốc - Kiến thức về thuốc: Quản lý sử dụng thuốc, tương tác thuốc, tác dụng phụ của thuốc, các nhóm thuốc thường sử dụng 		
		Kiểm tra cuối kỳ		
3	Ngoại GMHS	PT-	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa ngoại tổng hợp - Chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật: Viêm ruột thừa, Sỏi mật, sỏi tiết niệu, gãy xương, trĩ, thoát vị bẹn, viêm phúc mạc. - Nhận định và chăm sóc vết thương: Vết thương của người bệnh đái tháo đường, vết thương nhiễm khuẩn, vết thương có dẫn lưu, hậu môn nhân tạo, vết thương do bỏng - Nhận định và chăm sóc người bệnh: bó bột, kéo- nắn- cố định xương - Quy trình kỹ thuật: Thay băng- Cắt chỉ vết thương, Vệ sinh tay ngoại khoa, mang tháo găng vô khuẩn. - Nhận biết các dụng cụ sử dụng phổ biến trong thủ thuật ngoại khoa: Chỉ khâu, dụng cụ cầm máu, dung dịch rửa vết thương, các loại băng-gạc. 	01 tháng
			Kiểm tra cuối kỳ	
4	Nhi khoa (Sơ sinh- Trẻ lớn)		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa Nhi - Chăm sóc bệnh nhi: Viêm phế quản, Viêm phổi, Tiêu chảy cấp, Sốt cao co giật, Tay chân miệng, Bệnh tim bẩm sinh, Nhiễm trùng đường ruột. - Nguyên tắc sử dụng thuốc cho trẻ em. - Nhận định và xử trí dấu hiệu nặng của trẻ: Cấp cứu ngưng tim, ngưng thở, hút đờm mũi miệng, cấp cứu sặc thức ăn, Hồi sức nhi sơ sinh, cân đo trẻ. - Chăm sóc sơ sinh: Trẻ vàng da sinh lý, thay bần rốn, tắm trẻ sơ sinh - Quy trình kỹ thuật: Lấy dấu sinh hiệu, phun khí dung, đặt kim luồn, tiêm thuốc, lấy máu tĩnh mạch, thở oxy, uống thuốc, Vật lý trị liệu hô hấp 	01 tháng
			Kiểm tra cuối kỳ	

5	Khám bệnh-Liên chuyên khoa – YHCT và phục hồi chức năng	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa Khám bệnh- Liên chuyên khoa - Quy trình tiếp nhận người bệnh. - Hướng dẫn người bệnh thủ tục liên quan đến: KCB: Khám sức khỏe, sử dụng BHYT - Kỹ năng tư vấn – Giáo dục sức khỏe về chăm sóc tại nhà: Bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, viêm phế quản, hep phế quản, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính. - Kỹ năng tư vấn – Giáo dục sức khỏe về chăm sóc tại nhà: bệnh về mắt, tai, mũi, họng, kỹ năng sơ cứu tai nạn về mắt, tai, mũi, họng. 	01 tháng
		Kiểm tra cuối kỳ	
6	Tập huấn lồng ghép	<p>Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh theo thông tư 07/2014/TT-BYT</p> <p>Thông tư 31/2021/TT-BYT về Hoạt động điều dưỡng trong cơ sở khám chữa bệnh</p> <p>Luật khám chữa bệnh số 15/2-23/QH</p>	Trong thời gian 06 tháng
7	Thi cuối khóa		
Hộ sinh viên (06 tháng)			
		<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế, hoạt động của khoa hồi sức cấp cứu. - Nhận định, phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Điện giật ✓ Đa chấn thương- Gãy xương ✓ Ngộ độc cấp ✓ Bỏng ✓ Đuối nước 	
1	Hồi sức cấp cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình cấp cứu người bệnh ngừng tuần hoàn- Hô hấp. - Nhận định, <i>xử trí ban đầu</i> và chăm sóc người bệnh Hôn mê. - Nhận định, <i>xử trí ban đầu</i> và chăm sóc người bệnh sốc (bao gồm Sốc phản vệ). - Nhận định, <i>xử trí ban đầu</i> và chăm sóc người bệnh nhồi máu cơ tim. - Chăm sóc người bệnh thở máy qua Nội khí quản, Mở khí quản. - Nhận định và xử trí một số trường hợp trong cấp cứu sản khoa. - Sử dụng các loại máy trong hồi sức cấp cứu. 	01 tháng



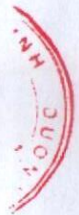
		<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình kỹ thuật: Đặt ống thông dạ dày- Cho ăn bằng ống, Hút đờm nhớt, đặt thông tiểu, thông hậu môn, phòng ngừa loét tì đè 	
2	Nội- Nhi – Nhiễm	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa Nội tổng hợp, khoa Nhi, khoa Nhiễm. - Chăm sóc người bệnh bệnh lý hô hấp: Hen phế quản, Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, Viêm phổi - Chăm sóc người bệnh bệnh lý tim mạch: Tăng huyết áp, Bệnh tim thiếu máu cục bộ, Suy tim. - Chăm sóc người bệnh bệnh lý tiêu hóa: Viêm đại tràng, Viêm loét dạ dày- Tá tràng, Xuất huyết tiêu hóa - Chăm sóc người bệnh bệnh lý tiết niệu: Suy thận cấp- mạn, Nhiễm trùng tiểu. - Chăm sóc người bệnh bệnh lý nội tiết: Đái tháo đường, Basedow, Cường giáp- Suy giáp - Chăm sóc người bệnh bệnh lý thần kinh: Rối loạn tiền đình, Nhồi máu não. - Chăm sóc người bệnh bệnh lý truyền nhiễm: Lao, Viêm gan, HIV, Thủy đậu bội nhiễm. - Quy trình kỹ thuật: Tiêm thuốc, truyền dịch, truyền máu, thở oxy, đặt kim luân, cho người bệnh dùng thuốc - Kiến thức về thuốc: Quản lý sử dụng thuốc, tương tác thuốc, tác dụng phụ của thuốc, các nhóm thuốc thường sử dụng - Quy trình kỹ thuật: Lấy dấu sinh hiệu, phun khí dung, đặt kim luân, tiêm thuốc, lấy máu tĩnh mạch, thở oxy, uống thuốc, Vật lý trị liệu hô hấp - Chăm sóc bệnh nhi: Viêm phế quản, Viêm phổi, Tiêu chảy cấp, Sốt cao co giật, Tay chân miệng, Bệnh tim bẩm sinh, Nhiễm trùng đường ruột. - Nguyên tắc sử dụng thuốc cho trẻ em. - Nhận định và xử trí dấu hiệu nặng của trẻ: Cấp cứu ngưng tim, ngưng thở, hút đờm mũi miệng, cấp cứu sặc thức ăn, Hồi sức nhi sơ sinh, cân đo trẻ. 	01 tháng
3	Ngoại – PT- GMHS	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa ngoại tổng hợp - Chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật: Viêm ruột thừa, Sỏi mật, sỏi tiết niệu, gãy xương, trĩ, thoát vị bẹn, viêm phúc mạc. - Nhận định và chăm sóc vết thương: Vết thương của người bệnh đái tháo đường, vết thương nhiễm khuẩn, vết thương có dẫn lưu, hậu môn nhân tạo, vết thương do bỏng - Nhận định và chăm sóc người bệnh : bó bột, kéo- nắn- cố định xương - Quy trình kỹ thuật: Thay băng- Cắt chỉ vết thương, Vệ sinh tay ngoại khoa, mang tháo 	01 tháng



		<p>găng vô khuẩn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết các dụng cụ sử dụng phổ biến trong thủ thuật ngoại khoa: Chỉ khâu, dụng cụ cầm máu, dung dịch rửa vết thương, các loại băng-gạc. 	
4	<p>Khám thai – Khám phụ khoa- Tư vấn KHHGD</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa Phụ Sản - Thực hiện đúng và đầy đủ quy trình khám thai: 3 tháng đầu, 3 tháng giữa, 3 tháng cuối. - Nhận định và GDSK các trường hợp khám thai bình thường - Nhận biết và phân loại các thai kỳ có nguy cơ cao, phân tuyến trong theo dõi, chăm sóc và GDSK thai kỳ nguy cơ cao - Lịch tiêm VAT cho thai phụ. - Khám nhận biết trường hợp chuyển dạ thực sự. - Thực hiện đúng và đầy đủ quy trình khám phụ khoa - Nhận định các bệnh lý phụ khoa thường gặp và các bệnh lây truyền qua đường tình dục. - Tư vấn phá thai nội khoa, ngoại khoa, GDSK sau thực hiện thủ thuật - Tư vấn KHHGD, các phương tiện tránh thai theo bảng kiểm. - Thực hiện được kỹ thuật đặt dụng cụ tử cung. <p>Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản (Ban hành kèm theo QĐ số 4128/QĐ – BYT ngày 29/7/2016 của BYT)</p>	01 tháng
		<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc hậu sản thường. - Chăm sóc hậu phẫu. - Nhận biết các vấn đề thường gặp trong giai đoạn hậu sản. - Nhận biết các dấu hiệu bất thường của sản phụ sau sanh. - Nhận biết các dấu hiệu bất thường của trẻ sau sanh. 	
5	<p>Phòng hậu sản</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được nhiễm trùng hậu sản - Xử trí trẻ sặc sữa. - Xử trí các bất thường ở sản phụ và trẻ trong thời gian hậu sản. - Lịch tiêm ngừa cho trẻ. - Tắm trẻ sơ sinh - Chăm sóc rốn trẻ sơ sinh - Hướng dẫn theo dõi, chăm sóc sức khỏe cho sản phụ sau sanh tại nhà - Tư vấn KHHGD sau sanh. <p>Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản (Ban hành kèm theo QĐ số 4128/QĐ – BYT ngày 29/7/2016 của BYT)</p>	01 tháng

NG TÁN
 Y TẾ
 -U BÀN

6	Phòng sanh	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết các dấu hiệu chuyển dạ giả và chuyển dạ thực sự. - Nhận biết các dấu hiệu chuyển dạ bình thường và nguy cơ - Nắm rõ các giai đoạn chuyển dạ. - Chăm sóc và hướng dẫn sản phụ trước và trong chuyển dạ. - Thực hiện kỹ thuật đỡ sanh. - Thực hiện đúng, đủ chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau sanh. - Hồi sức Nhi sơ sinh - Chăm sóc sản phụ trong 6 giờ sau sanh - Quy trình chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh thiết yếu. - Nắm vững được 5 tai biến sản khoa - Quyết định 4673/QĐ-BYT ngày 10/11/2014 về việc hướng dẫn chuyên môn chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ. - Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản (Ban hành kèm theo QĐ số 4128/QĐ – BHYT ngày 29/7/2016 của BHYT) 	01 tháng
7	Tập huấn lồng ghép	<p>Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh theo thông tư 07/2014/TT-BYT</p> <p>Thông tư 31/2021/TT-BYT về Hoạt động điều dưỡng trong cơ sở khám chữa bệnh</p> <p>Luật khám chữa bệnh số 15/2-23/QH</p>	Xuyên suốt trong thời gian 06 tháng
8	Thi cuối khóa		
Kỹ Thuật viên xét nghiệm (06 tháng)			
1	Khoa Cấp Cứu – Hồi sức tích cực và Chống độc	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế, quy trình hoạt động của khoa hồi sức cấp cứu. - Nhận định, phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu: <ul style="list-style-type: none"> + Điện giật + Đa chấn thương- Gãy xương + Ngộ độc cấp + Bỏng + Đuối nước - Quy trình cấp cứu người bệnh ngừng tuần hoàn- Hô hấp. - Nhận định, xử trí ban đầu người bệnh Hôn mê. 	01 tháng



		<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định, xử trí ban đầu người bệnh sốc (bao gồm Sốc phản vệ). - Nhận định, xử trí ban đầu người bệnh nhồi máu cơ tim. - Chăm sóc người bệnh thở máy qua Nội khí quản, Mở khí quản. - Nhận định và xử trí một số trường hợp trong cấp cứu sản khoa. 	
2	Phòng hành chính – Khoa Xét nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế, quy trình hoạt động của khoa Xét Nghiệm, Nội quy và quy định ra vào khoa Xét Nghiệm. - Quy định an toàn PXN (cấp I, cấp II), quy trình kỹ thuật tại khoa Xét Nghiệm 	01 tuần
3	Phòng nhận mẫu – Khoa Xét nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát cách tiếp nhận bệnh nhân lấy mẫu xét nghiệm, giao tiếp ứng xử với bệnh nhân và thân nhân của người bệnh. - Nhận diện, phân loại các loại ống nghiệm cho từng chỉ định xét nghiệm và các loại vật tư lấy mẫu xét nghiệm. - Quan sát cách lấy mẫu máu tĩnh mạch, cách hướng dẫn bệnh nhân cách lấy các mẫu bệnh phẩm khác (nước tiểu, phân, đờm, dịch niệu đạo...) - Thực hành lấy mẫu máu tĩnh mạch, hướng dẫn bệnh nhân cách lấy các mẫu bệnh phẩm khác (nước tiểu, phân, đờm, dịch niệu đạo...). 	03 tuần
4	Phòng ký sinh – Khoa Xét nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát và thực hành kỹ thuật nhuộm soi mẫu bệnh phẩm xét nghiệm. 	01 tuần
5	Phòng Huyết học - Sinh hóa – Khoa Xét nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, tìm hiểu nguyên lý và quy trình sử dụng trang thiết bị trong phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp I (bao gồm: máy ly tâm, máy huyết học tự động, máy đông máu, máy sinh hóa tự động, máy miễn dịch tự động, phần mềm xét nghiệm...). - Quan sát và thực hành xử lý mẫu, chạy mẫu huyết học, biện luận kết quả - Quan sát và thực hành xử lý mẫu, chạy mẫu sinh hóa, biện luận kết quả - Quan sát và thực hành xử lý mẫu, chạy mẫu miễn dịch, biện luận kết quả - Quan sát và thực hành xử lý mẫu, làm các loại test nhanh, biện luận kết quả 	2,5 tháng
6	Phòng Vi sinh– Khoa Xét Nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, tìm hiểu nguyên lý và quy trình sử dụng tủ ATSH, các trang thiết bị trong phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II. 	02 tuần

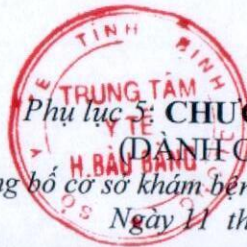


		- Quan sát và thực hành xử lý mẫu, làm các kỹ thuật vi sinh, biện luận kết quả	
7	Phòng trả kết quả- Khoa Xét Nghiệm	- Quan sát cách trả kết quả xét nghiệm, giao tiếp ứng xử với bệnh nhân và thân nhân của người bệnh, nhân viên y tế đến nhận kết quả xét nghiệm. - Thực hành quy trình trả kết quả cho kết quả xét nghiệm (ngoại trú và nội trú). - Thực hành tổng quát	03 tuần
8	Thi cuối khóa		
Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng (06 tháng)			
1	Hồi sức cấp cứu	- Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế, hoạt động của khoa hồi sức cấp cứu. - Nhận định, phân loại và xử trí ban đầu người bệnh cấp cứu: ✓ Điện giật ✓ Đa chấn thương- Gãy xương ✓ Ngộ độc cấp ✓ Bỏng ✓ Đuối nước - Quy trình cấp cứu người bệnh ngừng tuần hoàn- Hô hấp. - Nhận định, <i>xử trí ban đầu</i> và chăm sóc người bệnh Hôn mê. - Nhận định, <i>xử trí ban đầu</i> và chăm sóc người bệnh sốc (bao gồm Sốc phản vệ). - Nhận định, <i>xử trí ban đầu</i> và chăm sóc người bệnh nhồi máu cơ tim. - Chăm sóc người bệnh thở máy qua Nội khí quản, Mỏ khí quản. - Nhận định và xử trí một số trường hợp trong cấp cứu sản khoa. - Sử dụng các loại máy trong hồi sức cấp cứu. - Quy trình kỹ thuật: Đặt ống thông dạ dày- Cho ăn bằng ống, Hút đờm nhớt, đặt thông tiểu, thông hậu môn, phòng ngừa loét tì đè	01 tháng
Kiểm tra cuối kỳ			
2	Nội – Nhiễm	- Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa nội tổng hợp. - Chăm sóc người bệnh bệnh lý hô hấp: Hen phế quản, Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, Viêm phổi - Chăm sóc người bệnh bệnh lý tim mạch: Tăng huyết áp, Bệnh tim thiếu máu cục bộ,	01 tháng

		<p>Suy tim.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc người bệnh bệnh lý tiêu hóa: Viêm đại tràng, Viêm loét dạ dày- Tá tràng, Xuất huyết tiêu hóa - Chăm sóc người bệnh bệnh lý tiết niệu: Suy thận cấp- mạn, Nhiễm trùng tiểu. - Chăm sóc người bệnh bệnh lý nội tiết: Đái tháo đường, Basedow, Cường giáp- Suy giáp - Chăm sóc người bệnh bệnh lý thần kinh: Rối loạn tiền đình, Nhồi máu não. - Chăm sóc người bệnh bệnh lý truyền nhiễm: Lao, Viêm gan, HIV, Thủy đậu bội nhiễm. - Quy trình kỹ thuật: Tiêm thuốc, truyền dịch, truyền máu, thở oxy, đặt kim luân, cho người bệnh dùng thuốc - Kiến thức về thuốc: Quản lý sử dụng thuốc, tương tác thuốc, tác dụng phụ của thuốc, các nhóm thuốc thường sử dụng 	
Kiểm tra cuối kỳ			
3	Ngoại – PT- GMHS	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa ngoại tổng hợp - Chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật: Viêm ruột thừa, Sỏi mật, sỏi tiết niệu, gãy xương, trĩ, thoát vị bẹn, viêm phúc mạc. - Nhận định và chăm sóc vết thương: Vết thương của người bệnh đái tháo đường, vết thương nhiễm khuẩn, vết thương có dẫn lưu, hậu môn nhân tạo, vết thương do bỏng - Nhận định và chăm sóc người bệnh: bó bột, kéo- nắn- cố định xương - Quy trình kỹ thuật: Thay băng- Cắt chỉ vết thương, Vệ sinh tay ngoại khoa, mang tháo găng vô khuẩn. - Nhận biết các dụng cụ sử dụng phổ biến trong thủ thuật ngoại khoa: Chi khâu, dụng cụ cầm máu, dung dịch rửa vết thương, các loại băng-gạc. 	01 tháng
Kiểm tra cuối kỳ			
4	Nhi khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa Nhi - Chăm sóc bệnh nhi: Viêm phế quản, Viêm phổi, Tiêu chảy cấp, Sốt cao co giật, Tay chân miệng, Bệnh tim bẩm sinh, Nhiễm trùng đường ruột. - Nguyên tắc sử dụng thuốc cho trẻ em. - Nhận định và xử trí dấu hiệu nặng của trẻ: Cấp cứu ngưng tim, ngưng thở, hút đờm mũi miệng, cấp cứu sặc thức ăn, Hồi sức nhi sơ sinh, cân đo trẻ. - Chăm sóc sơ sinh: Trẻ vàng da sinh lý, thay băng rốn, tắm trẻ sơ sinh - Quy trình kỹ thuật: Lấy dấu sinh hiệu, phun khí dung, đặt kim luân, tiêm thuốc, lấy máu 	01 tháng

		tĩnh mạch, thở oxy, uống thuốc, Vật lý trị liệu hô hấp	
Kiểm tra cuối kỳ			
5	Khoa Y học cổ truyền – Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu mô hình tổ chức, quy chế hoạt động của khoa YHCT và Phục hồi chức năng - Tổ chức tiếp đón, hướng dẫn, chuẩn bị và giúp đỡ người trước, trong và sau khi tiến hành kỹ thuật Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng. - Thực hiện các phương pháp chữa bệnh, kỹ thuật không dùng thuốc giúp người bệnh hồi phục khuyết tật, sử dụng kỹ thuật vận động trị liệu, vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu, tâm lý trị liệu, chỉnh hình, thiết bị y tế, dụng cụ phục hồi chức năng và các biện pháp can thiệp khác; tối đa hóa các chức năng đã bị giảm hoặc bị mất, giảm thiểu các hậu quả của tàn tật, khiếm khuyết. - Thực hiện các quy trình kỹ thuật chuyên môn theo chuyên ngành, phối hợp thực hiện các kỹ thuật phức tạp khi được phân công. - Thông báo kịp thời với bác sĩ điều trị những diễn biến bất thường của người bệnh, đề xuất tiến hành một số kỹ thuật khác giúp chẩn đoán và điều trị trong trường hợp cần thiết. 	02 tháng
Kiểm tra cuối kỳ			
6	Tập huấn luyện ghép	<p>Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh theo thông tư 07/2014/TT-BYT</p> <p>Thông tư 31/2021/TT-BYT về Hoạt động điều dưỡng trong cơ sở khám chữa bệnh</p> <p>Luật khám chữa bệnh số 15/2-23/QH</p>	Trong thời gian 06 tháng

21



**Phụ lục 5: CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
DÀNH CHO ĐỐI TƯỢNG Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 462 /BCB-TTYY,
Ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng)

STT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành	Thời gian
1	Hồi sức cấp cứu	Các bệnh cấp cứu: Kỹ năng khám và đánh giá phân loại bệnh nhân vào cấp cứu Kỹ năng hồi sức cấp cứu trên bệnh nhân ngưng tim ngưng thở. Biết lập hồ sơ bệnh án HSCC Khám, chẩn đoán và hướng xử lý các bệnh vào cấp cứu: Sốt cao, sốt cao co giật; Con hen phế quản nặng; Con tăng huyết áp; Ngừng tim (ngừng tuần hoàn); Nhồi máu cơ tim cấp; Sốc phản vệ; Suy hô hấp cấp; Xuất huyết tiêu hóa; Say nắng, say nóng; Sốt xuất huyết.	03 tháng
2.1	Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc	Hệ hô hấp: Viêm mũi xoang; Viêm họng cấp, mạn; Viêm phế quản; Hen phế quản Hệ tuần hoàn: Tăng huyết áp Hệ tiêu hóa: Hội chứng ly; Hội chứng ruột kích thích; Viêm gan cấp, mạn; Viêm dạ dày; Loét dạ dày - hành tá tràng; Viêm đại tràng cấp, mạn; Sỏi mật; Viêm ruột thừa. Hệ tiết niệu: Viêm đường tiết niệu; Sỏi tiết niệu. Khớp - xương - thần kinh: Rối loạn thần kinh thực vật; Hội chứng thắt lưng - hông; Suy nhược thần kinh; Viêm khớp dạng thấp; Thoái hóa khớp; Hội chứng cổ - vai - tay; Liệt dây TK VII ngoại biên; Liệt nửa người; Tai biến mạch máu não; Gút. Da liễu: Mụn nhọt; Mề đay; Vẩy nến; Viêm da cơ địa; Bệnh zona thần kinh. Nhi khoa: Đái dầm, Còi xương trẻ em; Sốt phát ban; Thủy đậu; Bệnh tay chân miệng. Bệnh khác: Suy nhược cơ thể; Rối loạn kinh nguyệt; Động thai; Tăng sinh lạnh tính tiền liệt tuyến; U xơ tử cung.	06 tháng
2.2	Dược cổ truyền	Nhận biết các vị thuốc y học cổ truyền Biết quy trình sơ chế, bào chế đơn giản của một số vị thuốc YHCT Nhận biết và cách sử dụng một số cây thuốc nam thường dùng theo quy định 4664/QĐ-BYT ngày 7 tháng 11 năm 2104 của Bộ Y tế	
3	Tập huấn lồng ghép	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh theo thông tư 07/2014/TT-BYT Thông tư 31/2021/TT-BYT về Hoạt động điều dưỡng trong cơ sở khám chữa bệnh Luật khám chữa bệnh số 15/2-23/QH	Xuyên suốt thời gian 09 tháng
4		Thi cuối khóa	



Phụ lục 6: **CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO THỰC HÀNH LÂM SÀNG
(DÀNH CHO ĐỐI TƯỢNG Y SĨ ĐA KHOA)**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số 462/BCB-TTYT, ngày 11 tháng 04 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Bàu Bàng)

STT	Chuyên khoa	Nội dung thực hành	Thời gian
1	Hồi sức cấp cứu	Các bệnh cấp cứu: Kỹ năng khám và đánh giá phân loại bệnh nhân vào cấp cứu Kỹ năng hồi sức cấp cứu trên bệnh nhân ngưng tim ngưng thở Biết lập hồ sơ bệnh án HSCC Khám, chẩn đoán và hướng xử lý các bệnh vào cấp cứu	03 tháng
2	Nội tổng hợp	Kỹ năng khám và đánh giá, phân loại bệnh nội khoa Kỹ năng chăm sóc bệnh nhân nội khoa Biết lập hồ sơ bệnh án nội khoa Khám và chẩn đoán bệnh lý hô hấp Khám và chẩn đoán bệnh lý tiêu hoá - gan mật Khám và chẩn đoán bệnh tim mạch Khám và chẩn đoán bệnh thận - tiết niệu Khám và chẩn đoán bệnh lý cơ xương khớp Khám và chẩn đoán bệnh lý nội tiết	02 tháng
3	Ngoại tổng hợp	Kỹ năng khám và đánh giá, phân loại bệnh ngoại khoa Kỹ năng chăm sóc bệnh nhân ngoại khoa sau phẫu thuật Biết lập hồ sơ bệnh án ngoại khoa Khám, chẩn đoán và theo dõi, chăm sóc sau phẫu thuật các bệnh lý ngoại khoa	01 tháng
4	Nhi - Nhiễm	Kỹ năng khám và đánh giá, phân loại bệnh nhi khoa Kỹ năng chăm sóc bệnh nhân nhi khoa Biết lập hồ sơ bệnh án nhi khoa Khám và chẩn đoán bệnh lý hô hấp (Nhi) Khám và chẩn đoán bệnh lý tiêu hoá - gan mật (Nhi) Khám và chẩn đoán bệnh lý tim mạch - thận niệu Khám và chẩn đoán bệnh huyết học - thần kinh Khám và chẩn đoán bệnh nhiễm	02 tháng
6	Liên chuyên khoa	Kỹ năng khám và đánh giá, phân loại bệnh TMH	2 tuần